

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 548/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lý Thị V**, sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;  
Chỗ ở: Số 42, tổ 7, khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: Ông **Lê Văn Nh**, sinh năm 1968

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;  
Chỗ ở: Số 42, tổ 7, khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lý Thị V và ông Lê Văn Nh.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: bà Lý Thị V và ông Lê Văn Nh thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: bà Lý Thị V và ông Lê Văn Nh có 01 (một) con chung là Lê Việt C, sinh ngày 23/9/2010. Khi ly hôn, giao con chung Lê Việt C cho ông Nh trực tiếp nuôi dưỡng, bà V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ

(một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11/2021 đến khi con chung thành niên. Bà V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ông Nh cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: bà V và ông Nh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: bà V và ông Nh không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

- Về án phí: bà Lý Thị V chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000065 ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- UBND p. G, Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Tâm**